

Biểu mẫu 17

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Thủ Dầu Một năm học 2020-2021

Chương trình: Công nghệ thông tin

ST T	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh.	<ol style="list-style-type: none">1. Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam (sau đây gọi chung là tốt nghiệp trung học phổ thông).2. Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. Đối với người khuyết tật được cấp có thẩm quyền công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt và học tập thì hiệu trưởng các trường xem xét, quyết định cho dự tuyển vào các ngành học phù hợp với tình trạng sức khỏe.3. Trong độ tuổi quy định đối với những trường, ngành có quy định về tuổi.4. Đạt các yêu cầu sơ tuyển, nếu đăng kí xét tuyển (ĐKXT) hoặc dự thi vào các trường có quy định sơ tuyển.

		<p>5. Có hộ khẩu thường trú thuộc vùng tuyển quy định, nếu ĐKXT hoặc dự thi vào các trường có quy định vùng tuyển.</p> <p>6. Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ chỉ được dự tuyển vào những trường do Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Công an quy định sau khi đã được cấp có thẩm quyền cho phép đi học; quân nhân tại ngũ sắp hết hạn nghĩa vụ quân sự theo quy định, nếu được Thủ trưởng từ cấp trung đoàn trở lên cho phép, thì được dự tuyển theo nguyện vọng cá nhân, nếu trúng tuyển phải nhập học ngay năm đó, không được bảo lưu sang năm học sau.</p>																					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ</p> <table border="1" data-bbox="651 603 2024 1439"> <thead> <tr> <th data-bbox="651 603 875 679">Nội dung</th> <th colspan="2" data-bbox="875 603 2024 679">Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="651 679 875 802">Kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức nền tảng kỹ thuật cốt lõi và kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực CNTT</td> <td data-bbox="875 679 1048 802">ELO 1</td> <td data-bbox="1048 679 2024 802">Áp dụng các kiến thức cơ bản về toán học, khoa học và kỹ thuật vào ngành CNTT.</td> </tr> <tr> <td data-bbox="651 802 875 967"></td> <td data-bbox="875 802 1048 967">ELO 2</td> <td data-bbox="1048 802 2024 967">Phân tích vấn đề của ngành CNTT để xác định các bài toán cần giải quyết, các yêu cầu cần đáp ứng làm nền tảng cho việc nêu ra các giải pháp phù hợp.</td> </tr> <tr> <td data-bbox="651 967 875 1121"></td> <td data-bbox="875 967 1048 1121">ELO 3</td> <td data-bbox="1048 967 2024 1121">Thiết kế hệ thống CNTT phù hợp với yêu cầu của tổ chức, doanh nghiệp dựa trên kỹ thuật, công nghệ hiện đại.</td> </tr> <tr> <td data-bbox="651 1121 875 1241">Khả năng giao tiếp và làm việc</td> <td data-bbox="875 1121 1048 1241">ELO 4</td> <td data-bbox="1048 1121 2024 1241">Làm việc nhóm trong vai trò là thành viên hay người lãnh đạo một cách hiệu quả để đạt được mục tiêu chung.</td> </tr> <tr> <td data-bbox="651 1241 875 1318"></td> <td data-bbox="875 1241 1048 1318">ELO 5</td> <td data-bbox="1048 1241 2024 1318">Giao tiếp hiệu quả bằng đa phương tiện với các đối tượng khác nhau.</td> </tr> <tr> <td data-bbox="651 1318 875 1439">Kỹ năng nghề nghiệp</td> <td data-bbox="875 1318 1048 1439">ELO 6</td> <td data-bbox="1048 1318 2024 1439">Vận dụng tư duy phản biện, tư duy kỹ thuật, tư duy hệ thống và kỹ năng giải quyết trong khi thực hiện công việc.</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo		Kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức nền tảng kỹ thuật cốt lõi và kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực CNTT	ELO 1	Áp dụng các kiến thức cơ bản về toán học, khoa học và kỹ thuật vào ngành CNTT.		ELO 2	Phân tích vấn đề của ngành CNTT để xác định các bài toán cần giải quyết, các yêu cầu cần đáp ứng làm nền tảng cho việc nêu ra các giải pháp phù hợp.		ELO 3	Thiết kế hệ thống CNTT phù hợp với yêu cầu của tổ chức, doanh nghiệp dựa trên kỹ thuật, công nghệ hiện đại.	Khả năng giao tiếp và làm việc	ELO 4	Làm việc nhóm trong vai trò là thành viên hay người lãnh đạo một cách hiệu quả để đạt được mục tiêu chung.		ELO 5	Giao tiếp hiệu quả bằng đa phương tiện với các đối tượng khác nhau.	Kỹ năng nghề nghiệp	ELO 6	Vận dụng tư duy phản biện, tư duy kỹ thuật, tư duy hệ thống và kỹ năng giải quyết trong khi thực hiện công việc.
Nội dung	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo																						
Kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức nền tảng kỹ thuật cốt lõi và kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực CNTT	ELO 1	Áp dụng các kiến thức cơ bản về toán học, khoa học và kỹ thuật vào ngành CNTT.																					
	ELO 2	Phân tích vấn đề của ngành CNTT để xác định các bài toán cần giải quyết, các yêu cầu cần đáp ứng làm nền tảng cho việc nêu ra các giải pháp phù hợp.																					
	ELO 3	Thiết kế hệ thống CNTT phù hợp với yêu cầu của tổ chức, doanh nghiệp dựa trên kỹ thuật, công nghệ hiện đại.																					
Khả năng giao tiếp và làm việc	ELO 4	Làm việc nhóm trong vai trò là thành viên hay người lãnh đạo một cách hiệu quả để đạt được mục tiêu chung.																					
	ELO 5	Giao tiếp hiệu quả bằng đa phương tiện với các đối tượng khác nhau.																					
Kỹ năng nghề nghiệp	ELO 6	Vận dụng tư duy phản biện, tư duy kỹ thuật, tư duy hệ thống và kỹ năng giải quyết trong khi thực hiện công việc.																					

		trong lĩnh vực CNTT	ELO 7	Phát triển ứng dụng một thành phần hay hệ thống hoàn chỉnh đảm bảo nhu cầu về an toàn thông tin, phân tích và diễn giải dữ liệu của tổ chức, doanh nghiệp.
			ELO 8	Sử dụng thành thạo những kỹ thuật hiện đại và các công cụ cần thiết trong thực hiện công việc.
		Thái độ ý thức-hành vi	ELO 9	Tôn trọng Luật pháp, thể hiện trách nhiệm xã hội và thực hiện đạo đức nghề nghiệp của người kỹ sư CNTT
			ELO 10	Thể hiện động cơ học tập suốt đời để phát triển bản thân và nghề nghiệp.
		<p>2. Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo quy định của nhà Trường được quy định trong các công văn sau :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ công văn số 608/ĐHTDM-ĐTĐH ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Thủ Dầu Một về thực hiện chuẩn đầu ra ngoại ngữ Khóa D17 trở về sau. - Căn cứ công văn số 1482/QĐ-ĐHTDM ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Thủ Dầu Một về quyết định hợp nhất chuẩn đầu ra sinh viên bậc cao đẳng, đại học chính quy và thường xuyên đào tạo theo học chế tín chỉ từ khóa 2018 trở về trước. 		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học.	<p>1. Chính sách</p> <p>Người học tham gia học tập trong chương trình tại Trường được hưởng các chế độ chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trợ cấp xã hội: căn cứ Căn cứ Thông tư Liên tịch số 53/1998/TT-LB/BGD&ĐT-BTC-BTB&XH ngày 25/8/1998 của Liên bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động Thương binh và 		

		<p>Xã hội về việc hướng dẫn chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn, giảm học phí : Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐT BXH ngày 30/3/2016 của Liên bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động Thương g binh và Xã hội về việc hướng dẫn chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020- 2021. - Trợ cấp ưu đãi: Căn cứ thông tư số 36/2015/TT-BLĐT BXH ngày 28/9/2015 hướng dẫn về hồ sơ, trình tự thủ tục chế độ ưu đãi trong giáo dục và đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ. - Vay vốn ngân hàng chính sách: Thực hiện theo Quyết định số 157/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về Tín dụng đối với học sinh, sinh viên. Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) sẽ cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn mua sắm sách vở, phương tiện học tập, chi phí ăn, ở, đi lại theo phương thức: vay vốn thông qua hộ gia đình, gia đình trực tiếp nhận nợ và chịu trách nhiệm trả nợ tại NHCSXH ở địa phương của sinh viên. - Học bổng khuyến khích học tập: căn cứ theo Quyết định 445/QĐ-ĐHTDM ngày 25/4/2012 của Hiệu trưởng trường Đại học Thủ Dầu Một, về việc ban hành quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho HSSV hệ chính quy. - Học bổng hỗ trợ: căn cứ Thông tư 35/2011/TT-BGDĐT ngày 11/8/2011 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc Quy định về trao và nhận học bổng, trợ cấp cho người học trong các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân (TT35) <p>2. Hoạt động hỗ trợ học tập và sinh hoạt cho người học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học được nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về các ngành nghề đào tạo cũng như thông tin học tập như: <ul style="list-style-type: none"> + Thời khóa biểu từng học kỳ và lịch học toàn khóa khi nhập học. + Thông tin cho sinh viên (họ tên, địa chỉ email, số điện thoại văn phòng) của giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập.
--	--	---

		<p>+ Thông tin cho sinh viên (họ tên, địa chỉ email, số điện thoại văn phòng) của cố vấn học tập. + Cung cấp địa chỉ website của Trường.</p> <p>+ Cung cấp tên truy cập, mật khẩu và hướng dẫn sinh viên sử dụng địa chỉ email xxxx@tdmu.edu.vn của Trường Đại học Thủ Dầu Một; cung cấp tài khoản truy cập Internet, WIFI,</p> <p>+ Cung cấp địa chỉ, tên truy cập, mật khẩu và hướng dẫn sinh viên truy cập vào cổng thông tin đào tạo để nhận các thông tin về quản lý và tổ chức đào tạo của Trường.</p> <p>+ Cung cấp các thông tin, địa chỉ, số điện thoại, email các phòng chức năng, các đơn vị trong Trường để sinh viên tiện liên hệ.</p> <p>- Được tham gia hoạt động của các đoàn thể (Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên,...), các tổ chức xã hội, các câu lạc bộ học thuật và sở thích trong nhà trường ; và tạo điều kiện để có thể tham gia các hoạt động xã hội khác tuân theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Được sử dụng Internet miễn phí, kho thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm hiện đại, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của nhà trường và của các cơ sở phối hợp đào tạo.</p> <p>- Ngoài các học bổng theo quy định, sinh viên trong trường có cơ hội được nhận các giải thưởng, học bổng tài trợ do nhiều cơ quan, xí nghiệp cũng như các tổ chức trong và ngoài nước trao tặng.</p> <p>- Cung cấp thẻ sinh viên đa năng (sử dụng cho tài khoản tại ngân hàng, sử dụng giao dịch tại Trung tâm Thông tin Thư viện).</p> <p>- Cung cấp thông tin và làm thủ tục để sinh viên vay vốn ngân hàng.</p> <p>- Cung cấp thông tin và lịch học, tổ chức học chính trị đầu khóa học cho sinh viên.</p> <p>- Cung cấp thông tin, lịch tổ chức gặp mặt, giới thiệu và tìm hiểu ngành nghề tại các đơn vị cho sinh viên.</p> <p>- Cung cấp thông tin và các tiêu chuẩn, các nguồn học bổng của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho sinh viên.</p> <p>- Cung cấp thông tin, tiêu chuẩn và tư vấn cho sinh viên có thể đăng ký chỗ ở trong ký túc xá của Trường hoặc tìm kiếm chỗ ở thuận lợi.</p>
--	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp thông tin, hình thức, nội dung các đợt sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt ngoại khóa trong năm học, khóa học. - Tư vấn về các loại bảo hiểm. - Tư vấn về việc làm (trong quá trình học tập và sau khi tốt nghiệp). - Tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị (học tập, triển khai nghị quyết, chỉ thị các cấp) liên quan đến sinh viên. - Tổ chức đối thoại với sinh viên với chương trình đào tạo để lắng nghe và trực tiếp giải đáp các ý kiến của sinh viên Thông tin chi tiết xem trang web của khoa https://et.tdmu.edu.vn/
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>- Chương trình đào tạo cử nhân CNTT được thiết kế lần đầu vào năm 2019 hiện đang được áp dụng là Phiên bản 2020 đào tạo kỹ sư CNTT bao gồm 150 tín chỉ, giảng dạy trong 4.5 năm.</p> <p>Mục tiêu chương trình</p> <p>PO1: Nhận diện, phân tích, thiết kế và phát triển các giải pháp công nghệ thông tin để giải quyết các vấn đề đương đại một cách chuyên nghiệp và sáng tạo; phục vụ hiệu quả sự phát triển kinh tế xã hội và khoa học kỹ thuật.</p> <p>PO2: Lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và tham gia các nhóm, các dự án quốc gia và quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa.</p> <p>PO3: Tự đào tạo để đáp ứng các xu hướng công nghệ hiện đại, luôn đổi mới và sáng tạo trong đóng góp cho sự phát triển của ngành công nghệ thông tin và những lĩnh vực liên quan khác; thực hiện trách nhiệm xã hội và tối đa hóa lợi ích cho cộng đồng.</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường.	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể học tập và làm việc tại các công ty doanh nghiệp hoặc tham gia tiếp các chương trình sau đại học ngành gần như Hệ thống thông tin, Công nghệ thông tin... tại các trường đại học trong và ngoài nước để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi tốt nghiệp ngành Công nghệ thông tin, sinh viên có thể làm việc:</p> <p>Các vị trí sau: Kỹ sư thiết kế, xây dựng và quản lý các dự án nghiên cứu và ứng dụng CNTT. Kỹ sư vận hành, quản lý, giám sát; phân tích và phát triển các ứng dụng CNTT. Kỹ sư phân tích dữ liệu và thông tin ứng dụng cho các doanh nghiệp trong vấn đề nâng cao hiệu suất kinh doanh và ra</p>

	<p>quyết định. Kỹ sư xây dựng, phát triển các ứng dụng về lĩnh vực truyền thông xã hội và công nghệ Web, ứng dụng di động.</p> <p>Trong các lĩnh vực: Các công ty, tập đoàn về công nghệ thông tin. Các công ty sản xuất, lắp ráp, sửa chữa trang thiết bị phần mềm, phần cứng. Các công ty cung cấp giải pháp tích hợp. Các công ty cung cấp giải pháp về mạng và an ninh mạng. Bộ phận quản trị, bộ phận IT tại các công ty, kể cả công ty hoạt động trong lĩnh vực Công nghệ và các lĩnh vực khác như ngân hàng, y tế, giáo dục, giải trí...Trở thành giảng viên các trường đại học, cao đẳng, học viên, trung tâm có đào tạo Công nghệ thông tin</p>
--	--

Bình Dương, ngày tháng 6 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

TS. Nguyễn Quốc Cường